TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:104/2022/QĐST-HNGĐ *Thành phố H, ngày 22 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khóm AL, phường AL, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Th, sinh năm 1990.

Địa chỉ: khóm 1, phường ABB, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Huỳnh Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Huỳnh Văn Th thống nhất tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Thị N, sinh ngày 11/5/2014 và Huỳnh Văn C, sinh ngày 21/3/2017, hiện hai con đang sống với anh Th. Chị Phan Thị H và anh Huỳnh Văn Th tự nguyện thỏa thuận như sau: Chị Phan Thị H

được nuôi cháu Huỳnh Thị N, sinh ngày 11/5/2014, anh Th không cấp dưỡng nuôi con do chị H tự nguyện không yêu cầu (cháu Huỳnh Thị N cũng có nguyện vọng sống với mẹ). Anh Huỳnh Văn Th được tiếp tục nuôi cháu Huỳnh Văn C, sinh ngày 21/3/2017, chị H không cấp dưỡng nuôi con do anh Th tự nguyện không yêu cầu. Chị H và anh Th cùng các thành viên gia đình hai bên không được cản trở anh, chị trong việc thăm nôm, chăm sóc, giáo dục con.

+ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H và anh Th cam kết tài sản vợ chồng không có và cũng không có ý định tẩu tán tài sản.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H và anh Th cam kết không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị Phan Thị H và anh Huỳnh Văn Th tự nguyện thỏa thuận: Chị Phan Thị H chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình. Anh Huỳnh Văn Th chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình. Tuy nhiên, chị Phan Thị H đồng ý tự nguyện chịu thay cho anh Huỳnh Văn Th số tiền án phí là 75.000đ. Vậy, chị Phan Thị H phải chịu tổng cộng là 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006692 ngày 04/10/2022. Chị Phan Thị H được nhận lại số tiền 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được Th hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. H;
- UBND phường ABB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh Tâm